

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015
của Ban Bí thư (khóa XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội**

PHẦN THỨ NHẤT Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị

I - Bối cảnh thực hiện Chỉ thị

Đánh giá tình hình kinh tế-xã hội, bối cảnh trong nước, quốc tế tác động đến việc thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW; những mặt thuận lợi, khó khăn.

II - Kết quả triển khai, thực hiện Chỉ thị

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt; công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình hành động thực hiện Chỉ thị gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

- Nội dung, hình thức, sáng tạo trong tuyên truyền Chỉ thị tại địa phương, đơn vị; hiệu quả trong công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

- Kết quả công tác quán triệt, tuyên truyền (số lượng, tỷ lệ %; các văn bản đã ban hành). Chuyển biến về nhận thức trong các tầng lớp nhân dân, trong đời sống và tác động đối với sự phát triển của xã hội.

2. Việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chỉ thị

2.1. Đánh giá nhằm nêu bật vai trò, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; công tác chỉ đạo và phối hợp với các ngành đoàn thể. Việc thực thi các quy định, pháp luật của nhà nước trong quá trình tổ chức và quản lý lễ hội đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương (thực hiện theo các chỉ thị, kết luận, nghị định, văn bản quản lý nhà nước về lễ hội).

Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện việc bảo tồn những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc, đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của nhân dân góp phần giáo dục truyền thống, đạo lý uống nước nhớ nguồn; nâng cao ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa độc đáo của dân tộc, tạo sự gắn kết trong cộng đồng.

Những kết quả trong công tác tuyên truyền (tích cực, hiệu quả, bằng nhiều hình thức) để người dân, người tham gia lễ hội hiểu về giá trị lịch sử, di tích, lễ hội; khơi dậy ý thức tự hào và truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc, ý thức trách nhiệm, tình yêu quê hương, đất nước của mỗi cá nhân khi tham gia lễ hội.

2.2. Nhận định, đánh giá trong việc gương mẫu chấp hành các quy định về quản lý và tổ chức lễ hội của cán bộ, đảng viên (thực hiện Chỉ thị 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ); hình thức phê bình và xử lý đối với cán bộ đảng viên vi phạm (nếu có); việc tham dự các lễ hội tại địa phương của lãnh đạo, quản lý theo nhiệm vụ, phân công được nêu trong Chỉ thị.

2.3. Đánh giá, tổng hợp công tác tổ chức lễ hội (04 loại hình lễ hội theo Nghị định 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ) tại địa phương, đơn vị, nhất là những lễ hội có quy mô lớn; việc sử dụng kinh phí trong tổ chức các lễ hội; công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực để tổ chức lễ hội; các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, phong phú được tổ chức trong lễ hội

Đánh giá, nhận định công tác quy hoạch lễ hội của địa phương; những giải pháp đã được thực hiện tại địa phương, đơn vị trong việc ngăn chặn, khắc phục tình trạng lợi dụng di tích, nơi thờ tự, lễ hội để trục lợi, tuyên truyền mê tín dị đoan và tổ chức các hoạt động trái pháp luật.

Đánh giá việc quản lý, thu chi tiền công đức trong tổ chức hoạt động lễ hội; việc bố trí, sắp xếp hệ thống hòm công đức; việc sử dụng tiền công đức phục vụ công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích và tổ chức lễ hội (có số liệu cụ thể).

2.4. Đánh giá, phân tích thực trạng công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc gắn với phát triển kinh tế, du lịch; những biện pháp giữ gìn, bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

Nhận định, đánh giá công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường được thực hiện khi tổ chức các lễ hội tại địa phương, đơn vị; công tác quản lý các hoạt động dịch vụ (quy hoạch hàng quán, bãi đỗ xe, niêm yết giá, các ấn phẩm văn hóa...); kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm (có số liệu cụ thể).

2.5. Đánh giá công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về những nét đẹp văn hóa truyền thống trong hoạt động lễ hội; việc phát hiện, biểu dương, nêu gương, nhân rộng những cơ sở, cá nhân thực hiện tốt, có cách làm hay, hiệu quả, tích cực, phê phán những cơ sở, cá nhân thực hiện không tốt trong thực hiện các quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.

III - Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Hạn chế, yếu kém

Từ kết quả đạt được, đối chiếu vào các mục tiêu của Chỉ thị, từ đó đánh giá các mặt còn hạn chế trong từng nhiệm vụ cụ thể; những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

IV - Một số kinh nghiệm

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị trong thời gian tới

I- Về phương hướng

- Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của chính quyền các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư (khóa XI), gắn với các chương trình hành động thực hiện Chỉ thị của từng địa phương, đơn vị.

- Tạo chuyển biến rõ nét, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nâng cao ý thức, năng lực trong việc về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, giá trị di sản văn hóa độc đáo của dân tộc nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của nhân dân.

II- Về nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư (khóa XI) và các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đề ra, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), trong đó cần nhấn mạnh đến những giải pháp mang tính chất đột phá; những mô hình, cách làm hiệu quả sau 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW cần được nhân rộng.

III- Đề xuất, kiến nghị

- Đề xuất với các ban, bộ, ngành Trung ương
- Đề xuất với các tỉnh/thành phố

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG